

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 44 /2020/HS-ST
Ngày 22-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tin,
2. Bà Trần Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLHS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy C, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Dạy nhạc; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn A, sinh năm 1957 và bà Lê Thị L, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08-02-2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chấp xong hình phạt tù ngày 27-6-2008, nộp án phí dân sự ngày 12-6-2017; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Tấn H, sinh năm 1985; trú tại: Số 37 đường L, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lương Thị N, sinh năm 1963; trú tại: Thôn P, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25-12-2019, sau khi nhậu xong bị cáo Nguyễn Duy C điều khiển xe mô tô hiệu SH 125i màu đỏ đen, biển kiểm soát 91L1-181.67 (do bà Lương Thị N đứng tên sở hữu) đi qua đường L, thành phố T. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Tấn H, do thấy điện sáng, cửa tầng 2 nhà anh H không đóng nên bị cáo dựng

xe, trèo qua tường rào vào tầng 2, mở cửa đi vào nhà anh H. Do thấy có người đang ngủ nên bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy S10 Plus Green màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu xanh; 01 chiếc tivi Led Sony KD-49X7500F màu đen cùng bộ sạc nguồn tivi, điều khiển từ xa, chân đế của ti vi; 01 túi xách bằng da màu nâu (bên trong có 01 cuốn sổ có bìa màu vàng) để tại nhiều vị trí trong nhà anh H và đưa toàn bộ những tài sản này ra xe, chở toàn bộ về cất tại phòng ngủ của bị cáo tại khối phố M, phường T, thành phố T. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của bị hại là 23.500.000 đồng (túi xách màu nâu và cuốn sổ bìa màu vàng không có giá trị mua bán nên không định giá).

Cơ quan C sát điều tra đã tạm giữ vật chứng vụ án đồng thời trả lại cho bà Lương Thị N 01 xe mô tô hiệu SH 125i màu đỏ đen, biển kiểm soát 91L1-181.67 cùng chìa khóa và giấy tờ xe; trả lại cho bị hại tài sản bị chiếm đoạt, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 24-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22-5-2020).

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25-12-2019, bị cáo Nguyễn Duy C điều khiển xe mô tô hiệu SH 125i màu đỏ đen, biển kiểm soát 91L1-181.67 đi qua đường L, thành phố T. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Tấn H, do thấy điện sáng, cửa tầng 2 nhà anh H không đóng nên bị cáo dựng xe, trèo qua tường rào vào tầng 2, mở cửa đi vào nhà anh H. Do thấy có người đang ngủ nên bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy S10 Plus Green màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu xanh; 01 chiếc tivi Led Sony KD-49X7500F màu đen cùng bộ sạc nguồn tivi, điều khiển từ xa, chân đế của ti vi; 01 túi xách bằng da màu nâu (bên trong có 01 cuốn sổ có bìa màu vàng). Tổng tài sản trộm cắp theo định giá là 23.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy C đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Duy C là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, vì vậy cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất hành vi thực hiện để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, cha bị cáo là người mắc bệnh tâm thần đang hưởng trợ cấp xã hội, mẹ bị cáo thường xuyên đau ốm, bị cáo là lao động chính trong gia đình để nuôi và chăm sóc cha mẹ già. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là lao động chính trong gia đình để nuôi và chăm sóc cha bị bệnh tâm thần và mẹ già. Vì vậy, không cần xử phạt tù giam mà cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ tính răn đe, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, nuôi và chăm sóc cha bị bệnh tâm thần và mẹ già là phù hợp.

[2.3] Trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, vấn đề liên quan khác:

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu SH 125i màu đỏ đen, biển kiểm soát 91L1-181.67 cho chủ sở hữu bà Lương Thị N là phù hợp.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy C** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22-5-2020).

Giao bị cáo Nguyễn Duy C cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

2. Buộc bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Chủ tọa phiên tòa đã giải thích quy định của pháp luật về án treo cho bị cáo Nguyễn Duy C).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Tấn Long